

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vì V; sinh ngày: 10/02/1999, số căn cước công dân: 014099003368, cấp ngày: 08/9/2022. Địa chỉ: Bản P, xã T, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Chị Lường Thu H; sinh ngày: 07/12/2005; căn cước công dân số: 014305011234, cấp ngày: 27/6/2021; Địa chỉ: Bản Đ, xã Đ, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vì Văn L và chị Lường Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vì Văn L và chị Lường Thu H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Vì Văn L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000078 ngày 15/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn La. Anh Vì Văn L được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 6 – Sơn La;
- UBND xã Tô Múa, tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Phương Giang